

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**
Số: 624/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Thừa Thiên Huế, ngày 30 tháng 3 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường
thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07 tháng 02 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 18/2014/QĐ-UBND ngày 28 tháng 4 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định công bố, công khai thủ tục hành chính và chế độ báo cáo tình hình, kết quả thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã như sau:

1. Danh mục 02 thủ tục hành chính thuộc Lĩnh vực đất đai đã được công bố công khai mà không phải chuẩn hóa lại nội dung thủ tục hành chính, chi tiết tại Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định này;

2. Danh mục 04 thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Môi trường được chuẩn hóa kèm theo nội dung; chi tiết tại Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm cập nhật các thủ tục hành chính mới được công bố vào Hệ thống thông tin thủ tục hành chính tỉnh Thừa Thiên Huế theo đúng quy định.



Điều 3. Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn có trách nhiệm:

1. Công bố công khai các thủ tục hành chính này tại trụ sở cơ quan và trên Trang Thông tin điện tử của đơn vị (nếu có).

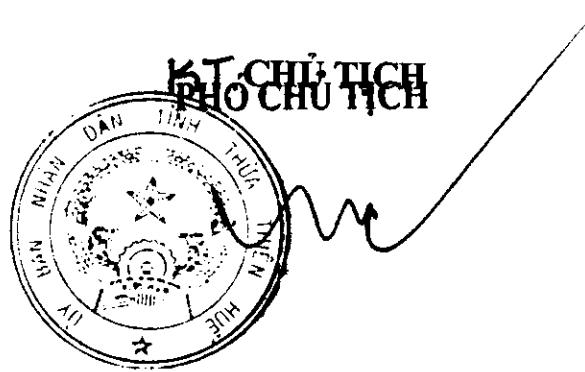
2. Triển khai thực hiện giải quyết các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền theo hướng dẫn tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố Huế; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Cục Kiểm soát TTHC-Văn phòng Chính phủ;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh (gửi qua mạng);
- UBND các huyện, thị xã, thành phố (gửi qua mạng);
- Các PCVP và CV;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KNNV.





Phụ lục I

**DANH MỤC 02 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI
ĐÃ ĐƯỢC CÔNG BỐ CÔNG KHAI MÀ KHÔNG PHẢI CHUẨN HÓA
LAI NỘI DUNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

(Kèm theo Quyết định số: 624/QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2017
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Hué)

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH	GHI CHÚ
1.	Thủ tục cung cấp dữ liệu đất đai	UBND cấp xã	Đã công bố tại Quyết định số 384/QĐ-UBND ngày 14/02/2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh
2.	Thủ tục hoà giải tranh chấp đất đai tại UBND cấp xã	UBND cấp xã	Đã công bố tại Quyết định số 384/QĐ-UBND ngày 14/02/2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh



Phụ lục II

DANH MỤC 04 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG ĐƯỢC CHUẨN HÓA KÈM THEO NỘI DUNG

*(Kèm theo Quyết định số: 624/QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2017
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế)*

I. DANH MỤC 04 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH
1.	Thủ tục xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường	UBND cấp xã (nếu được ủy quyền)
2.	Thủ tục tham vấn ý kiến báo cáo đánh giá tác động môi trường	UBND cấp xã
3.	Thủ tục xác nhận đề án bảo vệ môi trường đơn giản	UBND cấp xã
4.	Thủ tục tham vấn ý kiến đề án bảo vệ môi trường chi tiết	UBND cấp xã

II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TÙNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Thủ tục xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường

a) Trình tự thực hiện

Chủ dự án, chủ cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ nộp hồ sơ đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường đến Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả (TN&TKQ) Ủy ban nhân dân cấp xã.

Sau khi nhận được hồ sơ đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường, Ủy ban nhân dân cấp xã xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường. Trường hợp chưa xác nhận phải có thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.

b) Cách thức thực hiện: Nộp trực tiếp tại bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ

- Ba (03) bản kế hoạch bảo vệ môi trường;
- Một (01) báo cáo đầu tư hoặc phương án sản xuất, kinh doanh, dịch vụ.

d) Thời hạn giải quyết

Trong thời hạn mươi (10) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Chủ cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ.

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp xã
- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Ủy ban nhân dân cấp xã

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường kèm theo bản kê hoạch bảo vệ môi trường

h) Phí, lệ phí: Không quy định

i) Tên các mẫu đơn

Phụ lục 5.6: Cấu trúc và nội dung của kế hoạch bảo vệ môi trường thuộc thẩm quyền xác nhận đăng ký của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không quy định

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Luật bảo vệ môi trường 2014;

- Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

- Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29/5/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường.

PHỤ LỤC 5.6

Cấu trúc và nội dung của kế hoạch bảo vệ môi trường thuộc thẩm quyền xác nhận đăng ký của Ủy ban nhân dân cấp huyện, xã

(Ban hành kèm theo Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29/5/2015
của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về đánh giá môi trường chiến lược,
đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

(Địa điểm), ngày tháng năm 20.....

Kính gửi: (1)

Gửi đến (1) kế hoạch bảo vệ môi trường để đăng ký với các nội dung sau đây:

I. Thông tin chung

1.1. Tên dự án, cơ sở (gọi chung là dự án): ...

1.2. Tên chủ dự án: ...

1.3. Địa chỉ liên hệ: ...

1.4. Người đại diện theo pháp luật: ...

1.5. Phương tiện liên lạc với chủ dự án: (số điện thoại, số Fax, E-mail ...).

II. Thông tin cơ bản về hoạt động sản xuất, kinh doanh

2.1. Địa điểm thực hiện dự án:

2.3. Loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; sản phẩm và số lượng

2.4. Diện tích mặt bằng cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ (m^2):

2.5. Nhu cầu nguyên liệu, vật liệu sử dụng trong quá trình sản xuất:

2.6. Nhiên liệu sử dụng trong quá trình sản xuất (dầu, than, cùi, gas, điện...)

III. Kế hoạch bảo vệ môi trường trong giai đoạn thi công xây dựng

Yếu tố gây tác động	Tình trạng		Biện pháp giảm thiểu	Tình trạng	
	Có	Không		Có	Không
Khí thải từ các phương tiện vận chuyển, máy móc thi công			Sử dụng phương tiện, máy móc thi công đã qua kiểm định		
			Sử dụng loại nhiên liệu ít gây ô nhiễm		
			Định kỳ bảo dưỡng phương tiện, thiết bị		
			Biện pháp khác:		

			...		
Bụi			Cách ly, phun nước để giảm bụi Biện pháp khác: ...		
Nước thải sinh hoạt			Thu gom, tự xử lý trước khi thải ra môi trường (chỉ rõ nguồn tiếp nhận nước thải) Thu gom, thuê đơn vị có chức năng để xử lý Đò thăng ra hệ thống thoát nước thải khu vực Biện pháp khác: ...		
Nước thải xây dựng			Thu gom, xử lý trước khi thải ra môi trường (chỉ rõ nguồn tiếp nhận nước thải) Đò thăng ra hệ thống thoát nước thải khu vực Biện pháp khác: ...		
Chất thải rắn xây dựng			Thu gom để tái chế hoặc tái sử dụng Tự đổ thải tại các địa điểm quy định của địa phương (chỉ rõ địa điểm) Thuê đơn vị có chức năng để xử lý Biện pháp khác: ...		
Chất thải rắn sinh hoạt			Tự đổ thải tại các địa điểm quy định của địa phương (chỉ rõ địa điểm) Thuê đơn vị có chức năng để xử lý Biện pháp khác: ...		
Chất thải nguy hại			Thuê đơn vị có chức năng để xử lý Biện pháp khác: ...		
Tiếng ồn			Định kỳ bảo dưỡng thiết bị Bố trí thời gian thi công phù hợp Biện pháp khác ...		
Rung			Định kỳ bảo dưỡng thiết bị Bố trí thời gian thi công phù hợp Biện pháp khác ...		

Nước mưa chảy tràn		Có hệ thống rãnh thu nước, hố ga thu gom, lăng lọc nước mưa chảy tràn trước khi thoát ra môi trường		
		Biện pháp khác ...		

IV. Kế hoạch bảo vệ môi trường trong giai đoạn hoạt động

Yếu tố gây tác động	Tình trạng		Biện pháp giảm thiểu	Tình trạng	
	Có	Không		Có	Không
Bụi và khí thải			Lắp đặt hệ thống xử lý bụi và khí thải với ống khói		
			Lắp đặt quạt thông gió với bộ lọc không khí ở cuối đường ống		
			Biện pháp khác ...		
Nước thải sinh hoạt			Thu gom và tái sử dụng		
			Xử lý sơ bộ bằng bể tự hoại trước khi thải vào hệ thống thoát nước chung		
			Biện pháp khác ...		
Nước thải sản xuất			Thu gom và tái sử dụng		
			Xử lý nước thải cục bộ và thải vào hệ thống xử lý nước thải tập trung		
			Xử lý nước thải đáp ứng quy chuẩn quy định và thải ra môi trường (chỉ rõ nguồn tiếp nhận và quy chuẩn đạt được sau xử lý)		
Nước thải từ hệ thống làm mát			Biện pháp khác ...		
			Thu gom và tái sử dụng		
			Giải nhiệt và thải ra môi trường		
Chất thải rắn			Biện pháp khác ...		
			Thu gom để tái chế hoặc tái sử dụng		
			Tự xử lý		
Chất thải nguy hại			Thuê đơn vị có chức năng để xử lý		
			Biện pháp khác ...		
			Thuê đơn vị có chức năng để xử lý		
Mùi			Biện pháp khác ...		
			Lắp đặt quạt thông gió		
			Biện pháp khác ...		

Tiếng ồn			Định kỳ bảo dưỡng thiết bị Cách âm để giảm tiếng ồn Biện pháp khác ...		
Nhiệt dư			Lắp đặt quạt thông gió Biện pháp khác ...		
Nước mưa chảy tràn			Có hệ thống rãnh thu nước, hố ga thu gom, lăng lọc nước mưa chảy tràn trước khi thoát ra môi trường		
			Biện pháp khác ...		

V. Cam kết

5.1. Chúng tôi/tôi cam kết thực hiện nghiêm chỉnh các quy định về bảo vệ môi trường của Luật Bảo vệ môi trường năm 2014, tuân thủ các quy định, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về môi trường và chịu hoàn toàn trách nhiệm nếu vi phạm các quy định về bảo vệ môi trường.

5.2. Chúng tôi/tôi cam kết thực hiện đầy đủ các kế hoạch bảo vệ môi trường được nêu trên đây.

5.3. Chúng tôi/tôi đảm bảo độ trung thực của các thông tin và nội dung điền trong kế hoạch bảo vệ môi trường này./.

(2)

(Ký, ghi họ tên, chức danh, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú: (1) Cơ quan xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường; (2) Đại diện có thẩm quyền của chủ dự án.

Yêu cầu: Bản kế hoạch bảo vệ môi trường được lập thành ba (03) bản gốc, có chữ ký của chủ dự án ở phía dưới từng trang và ký, ghi họ tên, chức danh, đóng dấu (nếu có) ở trang cuối cùng.

2. Thủ tục tham vấn ý kiến báo cáo đánh giá tác động môi trường

a) Trình tự thực hiện

Chủ dự án gửi báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án đến Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả (TN&TKQ) Ủy ban nhân dân cấp xã nơi thực hiện dự án kèm theo văn bản đề nghị cho ý kiến.

UBND cấp xã có ý kiến bằng văn bản. Trường hợp không có văn bản phản hồi được coi là chấp thuận việc thực hiện dự án.

b) Cách thức thực hiện: Nộp trực tiếp tại bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ

- Một (01) văn bản đề nghị cho ý kiến;
- Một (01) báo cáo ĐTM của dự án.

d) Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn mười (15) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ.

d) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Chủ dự án.

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp xã
- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Ủy ban nhân dân cấp xã

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Văn bản phản hồi về việc thực hiện dự án đến chủ dự án.

h) Phí, lệ phí: Không quy định

i) Tên các mẫu đơn:

- Phụ lục 2.4. Mẫu văn bản của chủ dự án xin ý kiến tham vấn Ủy ban nhân dân cấp xã/cơ quan, tổ chức chịu tác động trực tiếp bởi dự án về nội dung của báo cáo đánh giá tác động môi trường.

- Phụ lục 2.5. Mẫu văn bản trả lời của cơ quan, tổ chức được xin ý kiến tham vấn.

k) Điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không quy định.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Luật bảo vệ môi trường 2014;
- Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

- Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29/5/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường.

PHỤ LỤC 2.4

Mẫu văn bản của chủ dự án gửi xin ý kiến tham vấn Ủy ban nhân dân cấp xã/cơ quan, tổ chức chịu tác động trực tiếp bởi dự án về nội dung của báo cáo đánh giá tác động môi trường

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29/5/2015
của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về đánh giá môi trường chiến lược,
đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường)*

(1)

Số: ...

V/v xin ý kiến tham vấn cộng đồng về nội dung báo cáo ĐTM
của dự án (2)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(Địa danh), ngày... tháng... năm...

Kính gửi: (3)

Thực hiện Luật Bảo vệ môi trường năm 2014 và các quy định của pháp luật về đánh giá tác động môi trường (ĐTM), (1) đã lập báo cáo ĐTM của dự án (2).

(1) Gửi đến (3) báo cáo ĐTM của dự án và rất mong nhận được ý kiến tham vấn của (3).

Nơi nhận:

- Như trên;
- ...;
- Lưu: ...

(4)

(Ký, ghi họ tên, chức danh, đóng dấu)

Ghi chú: (1) chủ dự án; (2) Tên đầy đủ, chính xác của dự án; (3) Cơ quan, tổ chức được xin ý kiến tham vấn; (4) Đại diện có thẩm quyền của (1).

PHỤ LỤC 2.5

Mẫu văn bản trả lời của cơ quan, tổ chức được xin ý kiến tham vấn

(Ban hành kèm theo Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29/5/2015
của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về đánh giá môi trường chiến lược,
đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường)

(1)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ...

(Địa danh), ngày... tháng ... năm ...

V/v ý kiến tham vấn về dự án

(2)

Kính gửi: (3)

(1) nhận được Văn bản số... ngày... tháng... năm... của (3) kèm theo báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án (2). Sau khi xem xét tài liệu này, (1) có ý kiến như sau:

1. Về các tác động tiêu cực của dự án đến môi trường tự nhiên, kinh tế - xã hội và sức khỏe cộng đồng: *nếu rõ ý kiến đồng ý hay không đồng ý với các nội dung tương ứng được trình bày trong tài liệu gửi kèm; trường hợp không đồng ý thì chỉ rõ các nội dung, vấn đề cụ thể không đồng ý.*

2. Về các biện pháp giảm thiểu tác động tiêu cực của dự án đến môi trường tự nhiên, kinh tế - xã hội và sức khỏe cộng đồng: *nếu rõ ý kiến đồng ý hay không đồng ý với các nội dung tương ứng được trình bày trong tài liệu gửi kèm; trường hợp không đồng ý thì chỉ rõ các nội dung, vấn đề cụ thể không đồng ý.*

3. Kiến nghị đối với chủ dự án: *nêu cụ thể các yêu cầu, kiến nghị của cộng đồng đối với chủ dự án liên quan đến việc cam kết thực hiện các biện pháp, giải pháp giảm thiểu các tác động tiêu cực của dự án đến môi trường tự nhiên, kinh tế - xã hội, sức khỏe cộng đồng và các kiến nghị khác có liên quan đến dự án (nếu có).*

Trên đây là ý kiến của (1) gửi (3) để xem xét và hoàn chỉnh báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- ...;
- Lưu: ...

(4)

(Ký, ghi họ tên, chức danh, đóng dấu)

Ghi chú:

- (1) Cơ quan, tổ chức được xin ý kiến tham vấn;
- (2) Tên đầy đủ của dự án;
- (3) Chủ dự án;
- (4) Đại diện có thẩm quyền của (1).

3. Thủ tục xác nhận đề án bảo vệ môi trường đơn giản

a) Trình tự thực hiện

Cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ lập đề án bảo vệ môi trường đơn giản gửi Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả (TN&TKQ) Ủy ban nhân dân cấp xã (khi được Ủy ban nhân dân cấp huyện ủy quyền bằng văn bản) để xem xét, xác nhận.

Trong thời hạn mười (10) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị đăng ký xác nhận đề án đơn giản, cơ quan có thẩm quyền xác nhận bằng văn bản theo mẫu quy định tại Phụ lục 15 ban hành kèm theo Thông tư 26/2015/TT-BTNMT. Trường hợp chưa xác nhận, cơ quan có thẩm quyền xác nhận thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Ủy ban nhân dân cấp xã gửi một (01) bản xác nhận đăng ký kèm theo đề án đơn giản đã xác nhận cho chủ cơ sở; gửi một (01) bản xác nhận đề án cho Ủy ban nhân dân cấp huyện.

b) Cách thức thực hiện: Nộp trực tiếp tại bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ

- Một (01) văn bản đăng ký đề án đơn giản của chủ cơ sở theo mẫu quy định tại Phụ lục 13 ban hành kèm theo Thông tư 26/2015/TT-BTNMT;

- Ba (03) bản đề án đơn giản; trường hợp cần thiết theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền, chủ cơ sở có trách nhiệm gửi bổ sung số lượng bản đề án đơn giản theo yêu cầu. Bìa, phụ bìa, nội dung và cấu trúc của đề án đơn giản được quy định tại Phụ lục 14b ban hành kèm theo Thông tư 26/2015/TT-BTNMT.

d) Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn mười (10) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.

d) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Chủ cơ sở

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính

- *Cơ quan có thẩm quyền quyết định:* Ủy ban nhân dân cấp xã

- *Cơ quan trực tiếp thực hiện:* Ủy ban nhân dân cấp xã

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy xác nhận đăng ký đề án bảo vệ môi trường đơn giản theo mẫu quy định tại Phụ lục 15 ban hành kèm theo Thông tư số 26/2015/TT-BTNMT.

h) Phí, lệ phí: Không quy định

i) Tên các mẫu đơn

- Mẫu số 1: Mẫu văn bản đề nghị xác nhận đăng ký đề án bảo vệ môi trường đơn giản tại Phụ lục 13 ban hành kèm theo Thông tư số 26/2015/TT-BTNMT.

- Mẫu số 2: Bìa, phụ bìa, nội dung và cấu trúc của đề án bảo vệ môi trường đơn giản tại Phụ lục 14b ban hành kèm theo Thông tư số 26/2015/TT-

BTNMT.

- Mẫu số 3. Mẫu giấy xác nhận đăng ký đề án bảo vệ môi trường đơn giản quy định tại Phụ lục 15 ban hành kèm theo Thông tư số 26/2015/TT-BTNMT.

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không quy định

I) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường.

- Thông tư số 26/2015/TT-BTNMT ngày 28 tháng 5 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định đề án bảo vệ môi trường chi tiết, đề án bảo vệ môi trường đơn giản.

PHỤ LỤC 13

MẪU VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ XÁC NHẬN ĐĂNG KÝ ĐỀ ÁN BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐƠN GIẢN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 26/2015/TT-BTNMT ngày 28 tháng 5 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)

...(1)...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/.....

(Địa danh), ngày... tháng... năm...

V/v xác nhận đăng ký đề án
bảo vệ môi trường đơn giản
của ...(2)...

Kính gửi: ... (3)...

...(1)... có địa chỉ tại ... (4)...., xin gửi đến ... (3)... ba (03) bản đề án bảo vệ môi trường đơn giản của ... (2)...

Chúng tôi cam kết rằng mọi thông tin, số liệu đưa ra tại bản đề án nói trên là hoàn toàn trung thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu có gì sai phạm.

Kính đề nghị quý (3) sớm xem xét và cấp giấy xác nhận đăng ký đề án bảo vệ môi trường đơn giản này.

Xin trân trọng cảm ơn./.

...(5)...

Nơi nhận:

(Ký, ghi họ tên, chức danh, đóng dấu)

- Như trên;
- ... (6)...
- Lưu ...

Ghi chú:

- (1) Tên cơ quan/doanh nghiệp chủ cơ sở.
- (2) Tên đầy đủ của cơ sở.
- (3) Tên gọi của cơ quan xác nhận đăng ký đề án bảo vệ môi trường.
- (4) Địa chỉ liên hệ theo bưu điện
- (5) Đại diện có thẩm quyền của cơ quan/doanh nghiệp chủ cơ sở.
- (6) Nơi nhận khác (nếu có).

Phụ lục 14b. Bìa, phụ bìa, cấu trúc và nội dung của đề án bảo vệ môi trường đơn giản đối với cơ sở có quy mô hộ gia đình

(TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN/ PHÊ DUYỆT CƠ SỞ - nếu có)
(TÊN CƠ QUAN/DOANH NGHIỆP CHỦ CƠ SỞ)

**ĐỀ ÁN
BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐƠN GIẢN
của ...(1)...**

CƠ QUAN/DOANH NGHIỆP CHỦ
CƠ SỞ (2)
(Người đại diện có thẩm quyền ký, ghi
họ tên, đóng dấu)

CƠ QUAN TƯ VẤN (nếu có) (2)
(Người đại diện có thẩm quyền ký,
ghi họ tên, đóng dấu)

(Địa danh), Tháng... năm...

Ghi chú:

- (1) *Tên đầy đủ, chính xác của cơ sở*
(2) *Chi thể hiện ở trang phụ bìa*

**MỤC LỤC
MỞ ĐẦU**

- Cơ sở được thành lập trên cơ sở giấy phép kinh doanh/đăng ký hộ kinh doanh nào, số và ngày của văn bản đó (nếu có, sao và đính kèm văn bản ở phần phụ lục).
- Nêu rõ tình trạng hiện tại của cơ sở.

Phần 1. MÔ TẢ TÓM TẮT CƠ SỞ

1.1. Tên của cơ sở

Nêu đầy đủ, chính xác tên gọi hiện hành của cơ sở

1.2. Chủ cơ sở

Nêu đầy đủ họ, tên và chức danh của chủ cơ sở kèm theo chỉ dẫn về địa chỉ liên hệ, phương tiện liên lạc (điện thoại, fax, hòm thư điện tử).

1.3. Vị trí địa lý của cơ sở

Nêu cụ thể vị trí thuộc địa lý của cơ sở

1.4. Quy mô/công suất, quy trình sản xuất và thời gian hoạt động của cơ sở

- Quy mô/công suất.
- Quy trình sản xuất của cơ sở.
- Thời gian bắt đầu hoạt động, thời gian hoạt động trong năm (đối với các loại hình hoạt động theo mùa vụ).

Phần 2. NGUỒN CHẤT THẢI VÀ BIỆN PHÁP QUẢN LÝ/XỬ LÝ

2.1. Nguồn chất thải rắn thông thường

2.2. Nguồn chất thải lỏng

2.3. Nguồn chất thải khí

2.4. Nguồn chất thải nguy hại (nếu có)

Đối với các loại chất thải rắn, lỏng và khí: Liệt kê nguồn phát sinh chất thải, tổng lượng/lưu lượng thải (kg/tấn, m³) của từng nguồn và của cả cơ sở trong một ngày đêm (24 giờ); biện pháp quản lý, xử lý.

2.5. Nguồn tiếng ồn, độ rung

Liệt kê các nguồn phát sinh tiếng ồn, độ rung, mức độ; biện pháp xử lý.

KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ VÀ CAM KẾT

1. Kết luận

- Về tính hiệu quả, khả thi của các biện pháp thu gom, lưu trữ, xử lý các nguồn chất thải của cơ sở.

2. Kiến nghị

Kiến nghị với các cấp, các ngành liên quan ở địa phương để giải quyết các vấn đề vượt quá khả năng giải quyết của chủ cơ sở.

3. Cam kết

- Cam kết thực hiện những nội dung về bảo vệ môi trường đã nêu trong đề án bảo vệ môi trường đơn giản, đặc biệt là các nội dung về xử lý chất thải.

- Cam kết tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường có liên quan đến cơ sở.

- Cam kết đèn bù và khắc phục ô nhiễm môi trường trong trường hợp để xảy ra các sự cố trong quá trình triển khai xây dựng và hoạt động của cơ sở.

PHỤ LỤC

- Các văn bản liên quan.

- Các hình vẽ, hình ảnh (nếu có).

Đề án bảo vệ môi trường đơn giản được lập thành ba (03) bản gốc, có chữ ký của chủ cơ sở, ghi họ tên, chức danh, đóng dấu (nếu có) của đại diện có thẩm quyền của chủ cơ sở ở trang cuối cùng.

PHỤ LỤC 15

MẪU GIẤY XÁC NHẬN ĐĂNG KÝ ĐỀ ÁN BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐƠN GIẢN
(Ban hành kèm theo Thông tư số 26/2015/TT-BTNMT ngày 28 tháng 5 năm 2015 của
Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)

UBND...(1)....
Số:...../.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(Địa danh), ngày... tháng ... năm

GIẤY XÁC NHẬN ĐĂNG KÝ ĐỀ ÁN BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐƠN GIẢN của ... (2) ...

Căn cứ Luật bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 2 năm 2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 26/2015/TT-BTNMT ngày 28 tháng 5 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đề án bảo vệ môi trường chi tiết, đề án bảo vệ môi trường đơn giản;

Căn cứ ... (3)... quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của ... (1) ...;

Xét nội dung đề án bảo vệ môi trường đơn giản của ... (2)... kèm theo Văn bản số... ngày... tháng... năm... của ... (4)...

... (1) ...

XÁC NHẬN:

Điều 1. Bản đề án bảo vệ môi trường đơn giản (sau đây gọi là Đề án) của ... (2)... (sau đây gọi là Cơ sở) do ... (4)... lập (sau đây gọi là Chủ cơ sở) đã được đăng ký tại ... (1)...

Điều 2. Chủ cơ sở có trách nhiệm:

2.1. Thực hiện đúng và đầy đủ các nội dung về bảo vệ môi trường đề ra trong đề án; đảm bảo các chất thải và các vấn đề môi trường khác được quản lý, xử lý đạt yêu cầu theo quy định của pháp luật hiện hành.

2.2. ... (nếu có yêu cầu khác)

Điều 3. Giấy xác nhận này có giá trị kể từ ngày ký./.

... (5)...

Nơi nhận:

(Ký, ghi họ tên, chức danh, đóng dấu)

- Nhu trên;
- ... (6) ...
- Lưu ...

Ghi chú:

(1) Tên gọi của cơ quan xác nhận đăng ký đề án bảo vệ môi trường.

(2) Tên đầy đủ của cơ sở.

- (3) *Tên đầy đủ của văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của ... (1)...*
- (4) *Tên cơ quan/doanh nghiệp chủ cơ sở.*
- (5) *Đại diện có thẩm quyền của (1).*
- (6) *Nơi nhận khác (nếu có).*

4. Thủ tục tham vấn ý kiến đề án bảo vệ môi trường chi tiết

a) Trình tự thực hiện

Trong giai đoạn lập đề án bảo vệ môi trường chi tiết, chủ cơ sở có trách nhiệm gửi văn bản kèm theo tóm tắt những nội dung chính của đề án chi tiết theo mẫu quy định tại Phụ lục 4 ban hành kèm theo Thông tư số 26/2015/TT-BTNMT đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi sản xuất kinh doanh dịch vụ của cơ sở để xin ý kiến tham vấn.

Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm trả lời bằng văn bản theo mẫu quy định tại phụ lục 5 ban hành kèm theo Thông tư số 26/2015/TT-BTNMT. Trường hợp Ủy ban nhân dân cấp xã được tham vấn không có ý kiến bằng văn bản gửi chủ cơ sở thì được coi như đồng ý với nội dung của đề án chi tiết. Trường hợp cần thiết Ủy ban nhân dân cấp xã yêu cầu chủ cơ sở tổ chức đối thoại với đại diện cộng đồng dân cư trên địa bàn về nội dung đề án chi tiết; chủ cơ sở có trách nhiệm cử đại diện có thẩm quyền tham gia đối thoại.

b) Cách thức thực hiện: Nộp trực tiếp tại bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ

Văn bản tham vấn ý kiến của chủ cơ sở theo mẫu quy định tại Phụ lục 4 ban hành kèm theo Thông tư số 26/2015/TT-BTNMT.

d) Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản của chủ cơ sở.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Chủ cơ sở

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính

- *Cơ quan có thẩm quyền quyết định:* Ủy ban nhân dân cấp xã.

- *Cơ quan trực tiếp thực hiện:* Ủy ban nhân dân cấp xã.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Văn bản trả lời của Ủy ban nhân dân cấp xã theo mẫu quy định tại Phụ lục 5 ban hành kèm Thông tư số 26/2015/TT-BTNMT.

h) Phí, lệ phí: Không quy định

i) Tên các mẫu đơn

- Mẫu số 1: văn bản tham vấn ý kiến của chủ cơ sở gửi Ủy ban nhân dân cấp xã về đề án bảo vệ môi trường chi tiết theo mẫu quy định phụ lục 4 ban hành kèm theo Thông tư số 26/2015/TT-BTNMT.

- Mẫu số 2: Văn bản của Ủy ban nhân dân cấp xã trả lời chủ cơ sở theo mẫu quy định Phụ lục 5 ban hành kèm theo Thông tư số 26/2015/TT-BTNMT.

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không quy định

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường.

- Thông tư số 26/2015/TT-BTNMT ngày 28 tháng 5 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định đề án bảo vệ môi trường chi tiết, đề án bảo vệ môi trường đơn giản.

PHỤ LỤC 4

MẪU VĂN BẢN THAM VẤN Ý KIẾN CỦA CHỦ CƠ SỞ GỬI ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ VỀ ĐỀ ÁN BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG CHI TIẾT

(*Ban hành kèm theo Thông tư số 26/2015/TT-BTNMT ngày 28 tháng 5 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường*)

... (1) ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /

(*Địa danh*), ngày ... tháng ... năm ...

V/v tham vấn ý kiến về đề án
bảo vệ môi trường chi tiết
đối với ... (2) ...

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã ... (3) ...

Thực hiện quy định pháp luật hiện hành, ... (1) ... xin gửi đến quý Ủy ban nội dung tóm tắt của đề án bảo vệ môi trường chi tiết của ... (2) ... để nghiên cứu và cho ý kiến.

Kính mong quý Ủy ban sớm có văn bản trả lời và gửi tới ... (1) ... theo địa chỉ sau đây:

... (*địa chỉ theo đường bưu điện*) ...

Thông tin liên hệ khác của chúng tôi:

- Số điện thoại:
- Hộp thư điện tử:
- Số fax (nếu có):

Xin trân trọng cảm ơn./.

... (4) ...

Nơi nhận:

(ghi chức danh, họ tên, ký và đóng dấu)

- Nhu trên;
- ... (5) ...
- Lưu.

Ghi chú:

- (1) *Tên cơ quan/doanh nghiệp chủ cơ sở*
- (2) *Tên đầy đủ của cơ sở*
- (3) *Tên xã hoặc đơn vị hành chính tương đương*
- (4) *Đại diện có thẩm quyền của cơ quan/doanh nghiệp chủ cơ sở*
- (5) *Nơi nhận khác (nếu có)*

TÓM TẮT NỘI DUNG CỦA ĐỀ ÁN BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG CHI TIẾT

(Kèm theo công văn số/..... ngày... tháng ... năm của (1))

1. MÔ TẢ KHÁI QUÁT HOẠT ĐỘNG CỦA CƠ SỞ

- 1.1. Tên cơ sở, chủ cơ sở, nguồn vốn đầu tư của cơ sở.
- 1.2. Vị trí tại thôn, xã, huyện, tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương.
- 1.3. Loại hình sản xuất; loại hình công nghệ của cơ sở.
- 1.4. Các hạng mục xây dựng của cơ sở.
- 1.5. Quy mô, công suất thiết kế tổng thể, công suất thiết kế cho từng giai đoạn (nếu có) của cơ sở; thời điểm đã đưa cơ sở vào vận hành/hoạt động.
- 1.6. Máy móc, thiết bị, nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu sử dụng cho hoạt động sản xuất/kinh doanh/dịch vụ của cơ sở.
- 1.7. Tình hình chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường của cơ sở.

2. TÓM TẮT CÔNG TÁC BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG CỦA CƠ SỞ

- 2.1. Tóm tắt về các loại chất thải phát sinh và công trình, biện pháp bảo vệ môi trường của cơ sở
 - 2.1.1. Nước thải và nước mưa
 - 2.1.2. Chất thải rắn thông thường
 - 2.1.3. Chất thải nguy hại
 - 2.1.4. Khí thải
 - 2.1.5. Nguồn tiếng ồn, độ rung
- 2.2. Các tác động đối với môi trường và kinh tế - xã hội
- 2.3. Kế hoạch xây dựng, cải tạo, vận hành các công trình và thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường
- 2.4. Khái quát về chương trình quản lý và giám sát môi trường của cơ sở

3. KIẾN NGHỊ VÀ CAM KẾT

3.1. Kiến nghị

Kiến nghị với các cơ quan liên quan ở Trung ương và địa phương để giải quyết các vấn đề vượt quá khả năng giải quyết của chủ cơ sở.

3.2. Cam kết

- Cam kết thực hiện đúng nội dung, tiến độ xây dựng, cải tạo và vận hành các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường;
- Cam kết thực hiện đúng chế độ báo cáo tại quyết định phê duyệt đề án;
- Cam kết tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường có liên quan đến cơ sở, kể cả các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về môi trường.
- Cam kết đền bù và khắc phục ô nhiễm môi trường trong trường hợp để xảy ra các sự cố trong quá trình triển khai xây dựng và hoạt động của cơ sở.

PHỤ LỤC 5

MẪU VĂN BẢN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ TRẢ LỜI CHỦ CƠ SỞ
*(Ban hành kèm theo Thông tư số 26/2015/TT-BTNMT ngày 28 tháng 5 năm 2015 của
Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)*

UBND ...(1)...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/.....

(Địa danh), ngày... tháng... năm...

V/v ý kiến về đề án bảo vệ
môi trường chi tiết đối với
...(2)...

Kính gửi: ... (3)

Phúc đáp Văn bản số ngày tháng năm của ... (3)..., Ủy ban nhân dân ... (1)... xin có ý kiến như sau:

1. Về việc thực hiện công tác bảo vệ môi trường của ... (3)...

- Nếu rõ ý kiến đồng ý hay không đồng ý với các nội dung tương ứng được trình bày trong tài liệu gửi kèm; trường hợp không đồng ý thì chỉ rõ các nội dung, vấn đề cụ thể không đồng ý.

- Nếu cụ thể các yêu cầu, kiến nghị của cộng đồng đối với chủ cơ sở liên quan đến việc cam kết thực hiện các biện pháp, giải pháp giảm thiểu các tác động tiêu cực của cơ sở đến môi trường tự nhiên, kinh tế - xã hội, sức khỏe cộng đồng và các kiến nghị khác có liên quan đến cơ sở (nếu có).

2. Kiến nghị đối với chủ cơ sở

Các kiến nghị của địa phương có liên quan đến hoạt động bảo vệ môi trường của cơ sở.

... (4)...

Nơi nhận:

(ghi chức danh, họ tên, ký và đóng dấu)

- Như trên;
- ... (5) ...
- Lưu.

Ghi chú:

- (1) Tên xã hoặc đơn vị hành chính tương đương.
- (2) Tên đầy đủ của cơ sở.
- (3) Tên cơ quan/doanh nghiệp chủ cơ sở.
- (4) Chủ tịch hoặc Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.
- (5) Nơi nhận khác (nếu có).